

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 13/2021/HS-ST

Ngày: 22/3/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH - TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Hữu Lý

Ông Nguyễn Bình Nam

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cam Ranh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đình Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Cam Ranh – tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Thị Thúy K - sinh năm 1982 tại Bình Định; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: BC, P. ĐD, TX. AN, tỉnh Bình Định; Chỗ ở: Tdp NQ, P. CN, Tp. C, tỉnh Khánh Hòa; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Nghề nghiệp: phụ hồ; Con ông: Phan Văn Ph và bà: Phan Thị Tr; có chồng và 03 con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014); Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị cáo áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Bà Lê Thị Kim Th – sinh năm 1979. Nơi cư trú: Thôn HD 7, xã CTN, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:*

1. Ông Trương Văn N – sinh năm 1953. Nơi cư trú: TDP NQ, P. CN, Tp. C, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

2. Chị Thái Thị Bảo Nh – sinh năm 2001. Nơi cư trú: Thôn HD 7, xã CTN, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 ngày 22/11/2020, Phan Thị Thúy K điều khiển xe mô tô 85V8-1254 đến tiệm bán trái cây của chị Lê Thị Kim Th ở tổ dân phố HT, phường

CN, Thành phố C để mua trái cây. K thấy chị Th kéo hộp tủ đựng tiền nhưng không đóng lại. K nảy sinh ý định trộm cắp tiền. Khi chị Th quay người đi nơi khác, K lấy 3.550.000 đồng rồi bỏ đi. Sau đó, K trả nợ cho ông Trương Văn N số tiền 2.060.000 đồng. Sau khi bị phát hiện, K giao nộp số tiền 1.200.000 đồng và ông N giao nộp số tiền 2.060.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 20/CT-VKSCR-HS ngày 03/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cam Ranh đã truy tố bị cáo Phan Thị Thúy K về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cam Ranh đã giữ nguyên kết luận truy tố đối với bị cáo; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Áp dụng điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù, về tội “trộm cắp tài sản”.

- Vật chứng vụ án: Trả lại cho bà Lê Thị Kim Th số tiền 3.260.000 đồng. Tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô 85V8-1254 để xử lý theo quy định.

- Phần dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về việc bị cáo bồi thường số tiền 5.740.000 đồng.

- Về án phí: đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội có diễn biến như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cam Ranh đã nêu và cho rằng việc truy tố bị cáo là đúng.

Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo theo cáo trạng truy tố thì thấy: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội có diễn biến như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ để xác định: Khoảng 17 giờ 30 ngày 22/11/2020, tại tiệm bán trái cây của chị Lê Thị Kim Th ở tổ dân phố HT, phường

CN, Thành phố C; Phan Thị Thúy K có hành vi trộm cắp số tiền 3.550.000 đồng của chị Th. Chị Th có khai mất số tiền 9.000.000 đồng nhưng không đủ cơ sở để chứng minh và bị cáo không thừa nhận. Như vậy, hành vi của bị cáo Phan Thị Thúy K đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cam Ranh đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã lén lút chiếm đoạt tài sản, xâm phạm quyền sở hữu của người khác gây mất trật tự trị an địa phương. Nhưng bên cạnh đó, cần xem xét bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo phạm tội mang tính bộc phát và cũng có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của người bị hại nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s, I khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy nên áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, chị Lê Thị Kim Th yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.740.000 đồng (*bằng chữ: Năm triệu, bảy trăm bốn mươi ngàn đồng*) và bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị Th nên ghi nhận sự thỏa thuận.

[6] Về vật chứng:

- Trả lại cho chị Lê Thị Kim Th số tiền là 3.260.000 đồng đang tạm giữ.
- Chiếc xe mô tô 85V8-1254 hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên giao lại cho cơ quan Cảnh sát điều tra – công an Thành phố Cam Ranh để xử lý theo quy định.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự;
- Điều 106 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Phan Thị Thúy K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt: Bị cáo Phan Thị Thúy K 04 (bốn) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về vật chứng: Trả lại cho chị Th số tiền là 3.260.000 đồng (*Ba triệu, hai trăm sáu mươi ngàn đồng*) theo giấy nộp tiền ngày 15/01/2021, người nộp tiền Lê Văn H vào Kho bạc nhà nước Cam Ranh vào tài khoản số 39490904162900000, chủ tài khoản: Công an Thành phố Cam Ranh, nội dung nộp: Tiền vật chứng vụ Phan Thị Thúy K – TCTS ngày 22/11/2020 tại HT, phường CN, Thành phố C (nộp tại Ngân hàng TMCP C – Chi nhánh Khánh Hòa - Phòng giao dịch C).

4. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận, bị cáo bồi thường cho chị Lê Thị Kim Th số tiền là 5.740.000 đồng (*bằng chữ: Năm triệu, bảy trăm bốn mươi ngàn đồng*).

Quy định:

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng số tiền án phí bị cáo phải nộp là 500.000 đồng (*năm trăm ngàn đồng*).

6. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Cam Ranh
- Bị cáo, người tham gia tố tụng.
- Công an TP. Cam Ranh
- Chi cục THADS TP. Cam Ranh
- TAND tỉnh Khánh Hòa
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ
- CATP Cam Ranh;
- Lưu án văn, hs

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiếu